

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG-THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 227/2024/HS-ST
Ngày: 19-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Út và bà Nguyễn Thị Minh Trâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Uyên Trang – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phan rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024, tại Điểm cầu trung tâm đặt tại Hội trường xét xử hình sự Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận và điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 219/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 221/2024/QĐXXST-HS ngày 01-10-2024 đối với:

Bị cáo Trần Hữu C, sinh năm 1998 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 1, phường Văn H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: đổ bê tông; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đ và bà Nguyễn Thị L; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 24-9-2024, bị Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt số tiền 3.500.000đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã nộp phạt ngày 30-9-2024.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05-6-2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

Người làm chứng:

Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 4, phường Kinh D, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Ông Phan Thành L, sinh năm 2004 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 12, phường Văn H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Ông Trần Trung K, sinh năm 1998 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 6, phường Văn H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Ông Trần Xuân T, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 8, phường Văn H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Ông Trương Văn P, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 1, phường Văn H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 05 phút ngày 05-6-2024, Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm phối hợp Công an phường Văn H tiến hành kiểm tra hành chính nhà bà Nguyễn Thị L. Quá trình kiểm tra, thu giữ của Trần Hữu C: 03 bịch nylon màu trắng, miệng khếp dính viền màu xanh bên trong chứa tinh thể màu trắng (Nghỉ ma túy, ký hiệu M1) và 03 bịch nylon được hàn kín các đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng (Nghỉ ma túy, ký hiệu M2) do C cất giấu trong túi quần trái; 05 bịch nylon màu trắng, miệng khếp dính viền màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng (Nghỉ ma túy, ký hiệu M3), 01 bịch nylon dạng miệng khếp dính viền màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng (Nghỉ ma túy, ký hiệu M4) và 01 nỏ thủy tinh bên trong nỏ có dính chất rắn màu nâu trắng (Nghỉ ma túy, ký hiệu M5) do C cất giấu trong phòng ngủ. Ngoài ra còn tạm giữ: 01 vỏ chai nhựa màu trắng có nắp màu xanh lá cây, trên nắp đục hai lỗ; 01 ống nhựa màu trắng, 01 quẹt ga; 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi màu xanh – trắng gắn sim số 0896486547.

Quá trình điều tra Trần Hữu C khai nhận: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 04-6-2024, C sử dụng điện thoại di động hiệu Xiaomi màu xanh – trắng gọi qua ứng dụng Zalo cho Nguyễn Hữu T hỏi mua ma túy đá với giá 2.000.000 đồng thì T đồng ý và hẹn giao nhận ma túy tại khu vực siêu thị Coopmart thuộc khu phố 5, phường Phú H, thành phố P. Sau đó, C sử dụng tài khoản ngân hàng Quân đội có số 0896486547 chuyển tiền qua số tài khoản ngân hàng Vietcombank có số 1036566475 cho T. Sau khi chuyển tiền xong, C đi đến địa điểm hẹn trước gặp T, rồi T đưa 01 gói thuốc Seven bên trong có chứa ma túy đá cho C, sau đó C đi về nhà cất giấu, phân chia ra các bịch ma túy nhỏ để bán lại cho những người sử dụng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Quá trình điều tra xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 21-5-2024 đến ngày 04-6-2024, C đã bán 06 lần, 06 bịch ma túy đá, thu được số tiền 1.200.000 đồng. Cụ thể như sau:

1. Bán cho Phan Thành L: Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 21-5-2024, tại khu vực gần nhà của C ở khu phố 1, phường Văn H, thành phố P, C bán cho L 01 bịch ma túy đá, với giá: 200.000 đồng.

2. Bán cho Trần Trung K: Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 02-6-2024, tại khu vực gần nhà của C ở khu phố 1, phường Văn H, C bán cho K 01 bạch ma túy đá, với giá: 200.000 đồng.

3. Bán cho Trần Xuân T: 02 lần cụ thể như sau:

- *Lần thứ nhất*: Khoảng 08 giờ ngày 02-6-2024, tại khu phố 2, phường Văn H, C bán cho T 01 bạch ma túy đá, với giá: 200.000 đồng.

- *Lần thứ hai*: Khoảng 08 giờ ngày 04-6-2024, tại khu vực gần nhà của C ở khu phố 1, phường Văn H, C bán cho T 01 bạch ma túy đá, với giá: 200.000 đồng.

4. Bán cho Trương Văn P: 02 lần cụ thể như sau:

- *Lần thứ nhất*: Khoảng 15 giờ ngày 02-6-2024, tại khu vực gần nhà P ở khu phố 1, phường Văn H, C bán cho P 01 bạch ma túy đá, với giá: 200.000 đồng.

- *Lần thứ hai*: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 04-6-2024, tại khu vực gần nhà P ở khu phố 1, phường Văn H, C bán cho P 01 bạch ma túy đá, với giá: 200.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số: 147/KL-KTHS ngày 09-6-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, xác định:

- Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1, M2, M3, M4), chất rắn màu nâu trắng (ký hiệu M5) là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: M1: 1,7564 gam; M2: 0,4607 gam; M3: 2,8189 gam; M4: 3,5950 gam; M5: 0,0562 gam

- Hoàn lại đối tượng sau giám định: M1: 1,5520 gam; M2: 0,3388 gam; M3: 2,5351 gam; M4: 3,3020 gam; M5 đã sử dụng hết trong quá trình giám định, trả lại 01 nỏ thủy tinh và toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, hay khiếu nại gì về kết luận giám định và bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Hữu C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, áp dụng: Điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hữu C từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù và áp dụng biện pháp tư pháp theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận và nói lời nói sau cùng: “Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.”

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực

hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 21-5-2024 đến ngày 04-6-2024, Trần Hữu C đã thực hiện hành vi bán ma túy 06 lần, 06 bịch, thu được số tiền 1.200.000 đồng. Đồng thời, C thực hiện hành vi cất giấu 8,6872 gam chất ma túy, loại Methamphetamine với mục đích bán trái phép chất ma túy.

Hành vi bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 211/CT-VKSPRTC ngày 23-10-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội: Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục các chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. Ma túy không chỉ hủy hoại sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân phát sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Do đó, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là hết sức nguy hiểm không những xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước đối với chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự công cộng tại địa phương.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên cần có hình phạt tương xứng đối với bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đang bị tạm giam, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật Hình sự.

[6] Quá trình điều tra, C còn khai nhận bán ma túy cho người có tên Nguyễn V ở khu vực An H, Ninh P và Phan Quốc T ở khu vực phường Phũ H, thành phố P, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch những người này nên khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0562 gam ở trong 01 vỏ thủy tinh của C, do chưa đến mức truy cứu trách

nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với C là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói niêm phong bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định ma túy gồm: M1: 1,5520 gam; M2: 0,3388 gam; M3: 2,5351 gam; M4: 3,3020 gam; 01 nỏ thủy tinh và toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 vỏ chai nhựa màu trắng có nắp màu xanh lá cây, trên nắp đục hai lỗ; 01 ống nhựa màu trắng, 01 quẹt ga. Đây là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và công cụ để sử dụng trái phép chất ma túy, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi màu xanh – trắng gắn sim số 0896486547. Đây là điện thoại và sim bị cáo sử dụng để làm phương tiện liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại, riêng sim cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.200.000 đồng là tiền Trần Hữu C thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy, bị cáo C phải nộp lại để sung vào Ngân sách nhà nước.

Đối với 01 đĩa DVD bên trong có chứa dữ liệu kết luận giám định và 01 đĩa DVD có chứa dữ liệu video buổi hỏi cung Trần Hữu C cần lưu trữ cùng hồ sơ vụ án.

[8] Đối với Nguyễn Hữu T là người đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho C; Phan Thành L là người đã mua ma túy của C sau đó bán lại cho người khác và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi bị can và giải quyết trong vụ án khác.

Đối với Trần Trung K, Trần Xuân T, Trương Văn P đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã vi phạm Khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP nên Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với bà Nguyễn Thị L (*là mẹ của Trần Hữu C*), do bà L không biết C cất giấu trái phép chất ma túy tại nhà bà L nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hữu C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hữu C 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 05-6-2024.

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi loại cảm ứng màu xanh – trắng số IMEI1: 869376052366006178, IMEI2: 869376052366014178.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) sim điện thoại số 0896486547; 01 gói niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Bên ngoài có chữ ký xác nhận của các bên liên quan Lê Ngọc Thư, Nguyễn Văn C, Hoàng Văn Hải, Trần Huy Thanh và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm: M1: 1,5520 gam; M2: 0,3388 gam; M3: 2,5351 gam; M4: 3,3020 gam; M5 đã sử dụng hết trong quá trình giám định; 01 (một) nỏ thủy tinh cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 (một) phong bì thư được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có dấu tròn đỏ của Công an phường Văn H, chữ ký và họ tên Trần Quốc Việt, Tống Văn Sắc, Trần Hữu C. Bên trong chứa một vỏ chai nhựa màu trắng có nắp màu xanh lá cây, trên nắp đục hai lỗ; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 quẹt ga.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28-10-2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm).

Buộc bị cáo Trần Hữu C phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.200.000đồng (một triệu hai trăm ngàn đồng) để sung vào Ngân sách nhà nước.

Về án phí: Bị cáo Trần Hữu C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Nhà tạm giữ CA TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- UBND P. Văn H, TP. PR-TC;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Vân